

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 716 /QĐ-ĐHDK

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 05 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố điểm trúng tuyển đợt xét tuyển sớm theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT, kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực của ĐGQG-HCM và kết quả Kỳ thi đánh giá tư duy của Đại học Bách khoa Hà Nội trình độ đại học hệ chính quy năm 2023

HIỆU TRƯỞNG - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2023 TRƯỜNG ĐẠI HỌC DẦU KHÍ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 2157/QĐ-TTg ngày 25/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 5690/QĐ-DKVN ngày 05/10/2022 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-ĐHDK ngày 09/02/2023 của Chủ tịch Hội đồng Trường ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ Đại học;

Căn cứ Quyết định số 923/QĐ- BGDĐT ngày 30/03/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 335/QĐ-ĐHDK ngày 14/04/2023 của Hiệu trưởng Đại học Dầu khí Việt Nam về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh và Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh trình độ đại học chính quy năm 2023;

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh trình độ đại học hệ chính quy năm 2023 của Trường Đại học Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ kết luận của Hội đồng tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2023 tại cuộc họp ngày 05/07/2023 về việc quyết định điểm trúng tuyển đợt xét tuyển sớm theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT, kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực của ĐGQG-HCM và kết quả Kỳ thi đánh giá tư duy của Đại học Bách khoa Hà Nội trình độ đại học hệ chính quy năm 2023;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 467/Tr-BTK ngày 05/07/2023 của Trưởng Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh trình độ đại học hệ chính quy năm 2023 Trường Đại học Dầu khí Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Điểm trúng tuyển đợt xét tuyển sớm vào Trường Đại học Dầu khí Việt Nam, trình độ đại học hệ chính quy năm 2023 theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT, kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực của ĐGQG-HCM và kết quả Kỳ thi đánh giá tư duy của Đại học Bách khoa Hà Nội, cụ thể như sau:



- Điểm trúng tuyển đợt xét tuyển sớm trình độ đại học hệ chính quy theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT năm 2023 (theo thang điểm 10) đã cộng điểm ưu tiên theo khu vực và đối tượng: **8,15** điểm.

- Điểm chuẩn trúng tuyển đợt xét tuyển sớm trình độ đại học hệ chính quy theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực của ĐGQG-HCM năm 2023 (theo thang điểm 1200) đã cộng điểm ưu tiên khu vực và đối tượng: **750** điểm.

- Điểm chuẩn trúng tuyển đợt xét tuyển sớm trình độ đại học hệ chính quy theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá tư duy của Đại học Bách khoa Hà Nội năm 2023 (theo thang điểm 100) đã cộng điểm ưu tiên khu vực và đối tượng: **75** điểm

Điều 2. Công nhận 88 thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển trình độ đại học hệ chính quy năm 2023 theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả xét học tập THPT (*danh sách đính kèm*), 16 thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển trình độ đại học hệ chính quy năm 2023 theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực của ĐHQG-HCM (*danh sách đính kèm*) và 03 thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển trình độ đại học hệ chính quy năm 2023 theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá tư duy của Đại học Bách khoa Hà Nội (*danh sách đính kèm*).

Điều 3. Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển đợt xét tuyển sớm phải đăng ký nguyện vọng vào Hệ thống tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo để xét trúng tuyển chính thức.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Trưởng phòng Đào tạo và thí sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ GD&ĐT (thay b/c);
- Chủ tịch HĐT (e-copy);
- BGH (e-copy);
- TT TTTV (để đưa website);
- Lưu: VT, ĐT (5b).

KT. HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



TS. Lê Quốc Phong

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH
QUY NĂM 2023 THEO PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN DỰA TRÊN KẾT QUẢ HỌC TẬP THPT**

(Đính kèm Quyết định 716/QĐ-ĐHDK ngày 25/7/2023 của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Tổng điểm
1	Võ Hoài Phúc	16/08/2005	Nam	Đồng Tháp	9,81
2	Hoàng Thị Kiều Oanh	29/08/2005	Nữ	Nam Định	9,44
3	Nguyễn Văn Hùng Vĩ	10/02/2005	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	9,35
4	Tạ Mai Khanh	14/02/2005	Nữ	Lâm Đồng	9,26
5	Nguyễn Đoàn Thanh Tùng	12/03/2005	Nam	Tiền Giang	9,28
6	Lê Văn Tuấn Anh	25/01/2005	Nam	Bà Rịa - Vũng Tàu	9,26
7	Đặng Hiếu Nhân	01/07/2005	Nam	An Giang	9,17
8	Nguyễn Thành Long	01/04/2005	Nam	Long An	9,16
9	Huỳnh Ngọc Anh Tuấn	19/07/2005	Nam	Đắk Nông	9,15
10	Nguyễn Thị Thanh Thảo	05/01/2005	Nữ	Đồng Nai	9,15
11	Nguyễn Cao Trí Nhân	28/12/2005	Nam	An Giang	9,11
12	Nguyễn Lê Minh Thái	25/04/2005	Nam	Long An	9,11
13	Phùng Văn Thiện	08/01/2005	Nam	Phú Yên	9,11
14	Nguyễn Tấn Lộc	19/01/2005	Nam	Đồng Tháp	9,09
15	Nguyễn Cao Hải Anh	14/02/2005	Nam	Đắk Lắk	9,05
16	Nguyễn Mỹ Duyên	25/10/2005	Nữ	Đắk Lắk	9,05
17	Mai Hồ Phú Ngộ	12/10/2005	Nam	Vĩnh Long	9,03
18	Bùi Quang Huy	22/08/2005	Nam	Cà Mau	9,01
19	Nguyễn Hoàng Sơn	09/08/2005	Nam	Đồng Tháp	9,01
20	Trần Nhật Phương Vy	05/08/2005	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	8,97
21	Nguyễn Trà My	08/03/2005	Nữ	Hưng Yên	8,93
22	Nguyễn Quang Huy	16/05/2005	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	8,90
23	Hoàng Quốc Hải Minh	23/05/2005	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	8,88
24	Nguyễn Tiến Quốc Trường	07/12/2005	Nam	Đắk Nông	8,87
25	Nguyễn Thị Trường Phúc	28/09/2005	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	8,87
26	Đặng Trường Giang	05/11/2005	Nam	Thái Nguyên	8,85
27	Nguyễn Vũ Nam	04/07/2005	Nam	Cà Mau	8,85
28	Phạm Văn Thành	26/09/2005	Nam	Lâm Đồng	8,84
29	Văn Công Huy Huynh	19/09/2004	Nam	Đồng Tháp	8,84
30	Nguyễn Hải Đăng	01/09/2005	Nam	Quảng Nam	8,83
31	Hoàng Minh Trí	11/10/2005	Nam	Bà Rịa - Vũng Tàu	8,82

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Tổng điểm
32	Nguyễn Trần An Khanh	05/06/2005	Nữ	Hà Nội	8,82
33	Nguyễn Huỳnh Minh Thơ	19/05/2005	Nữ	Vĩnh Long	8,80
34	Nguyễn Như Quỳnh	14/01/2005	Nữ	Hà Nội	8,79
35	Lê Tuấn Kiệt	06/05/2005	Nam	Cà Mau	8,78
36	Nguyễn Phước Hưng	02/07/2005	Nam	Vĩnh Long	8,78
37	Hồ Phan Gia Bảo	27/03/2005	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	8,76
38	Lê Quốc Sinh	29/09/2005	Nam	Bắc Ninh	8,75
39	Đinh Ngọc Minh Thư	13/08/2005	Nữ	Tây Ninh	8,74
40	Nguyễn Duy Tính	26/03/2005	Nam	Đồng Tháp	8,74
41	Nguyễn Thanh Tịnh	04/09/2005	Nam	Bình Thuận	8,73
42	Nguyễn Huy Tùng	04/12/2005	Nam	Hải Dương	8,72
43	Nguyễn Quốc Cường	24/10/2005	Nam	Hậu Giang	8,71
44	Phạm Khánh Duy	10/02/2005	Nam	Cà Mau	8,71
45	Lê Phước Đạt	16/09/2005	Nam	Kiên Giang	8,65
46	Võ Văn Hải	10/05/2005	Nam	Bình Phước	8,64
47	Đỗ Chí Bằng	28/09/2005	Nam	An Giang	8,63
48	Dương Tuấn Nghĩa	07/08/2005	Nam	Hải Phòng	8,62
49	Nguyễn Trần Khánh Uyên	01/01/2005	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	8,62
50	Nguyễn Bình Minh	25/12/2005	Nam	Vĩnh Long	8,61
51	Lê Nguyễn Hoài Nam	14/01/2005	Nam	Quảng Bình	8,59
52	Khưu Gia Bảo	06/01/2005	Nam	An Giang	8,58
53	Đinh Hải Long	27/01/2005	Nam	Nam Định	8,58
54	Nguyễn Trần Thanh Lâm	23/04/2005	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	8,58
55	Huỳnh Thanh Thảo	13/09/2004	Nữ	Sóc Trăng	8,57
56	Nguyễn Hồng Đại Dương	11/12/2005	Nam	Nam Định	8,57
57	Nguyễn Xuân An	05/10/2005	Nam	Hải Phòng	8,54
58	Vũ Phạm Anh Khoa	15/01/2005	Nam	Bà Rịa - Vũng Tàu	8,53
59	Nguyễn Ngọc Hân	28/12/2005	Nữ	Sóc Trăng	8,51
60	Huỳnh Trọng Hiệp	21/03/2004	Nam	Quảng Ngãi	8,50
61	Võ Chí Hào	10/03/2005	Nam	Bến Tre	8,49
62	Lê Việt Chung	29/08/2005	Nam	Thanh Hóa	8,49
63	Phạm Hoàng Phúc	17/10/2005	Nam	Đồng Tháp	8,45
64	Nguyễn Trung Dương	25/01/2005	Nam	Hải Dương	8,44
65	Đinh Hồng Ngọc Anh	13/01/2005	Nữ	Đà Nẵng	8,42
66	Võ Trần Tấn Tài	19/03/2005	Nam	Quảng Nam	8,42

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Tổng điểm
67	Dương Quân Bảo	11/07/2005	Nam	Lâm Đồng	8,41
68	Trần Ngọc Đạt	13/06/2005	Nam	An Giang	8,37
69	Nguyễn Đức Thịnh	12/04/2003	Nam	Hà Nội	8,37
70	Nguyễn Lê Minh	18/08/2005	Nam	Hà Nội	8,36
71	Nguyễn Tuấn Phong	12/03/2005	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	8,34
72	Huỳnh Nguyễn Thanh Phong	25/06/2005	Nam	Tiền Giang	8,33
73	Lê Tấn Huy	25/02/2005	Nam	Tiền Giang	8,33
74	Nguyễn Thành Quân	25/02/2005	Nam	Lâm Đồng	8,33
75	Nguyễn Hữu Bửu	28/10/2005	Nam	Quảng Trị	8,33
76	Nguyễn Hồng Quân	19/5/2004	Nam	Đà Nẵng	8,32
77	Đỗ Thiên Quốc	10/10/2005	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	8,32
78	Hồ Nguyễn Gia Uyên	02/04/2005	Nữ	Cà Mau	8,31
79	Nguyễn Bắc	19/09/2005	Nam	Hà Nội	8,30
80	Ngô Mạnh Linh	28/10/2005	Nam	Thanh Hóa	8,26
81	Nguyễn Nhật Minh	25/11/2005	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	8,25
82	Nguyễn Duy Thiên Bảo	22/06/2005	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	8,24
83	Nguyễn Hoàng An	19/06/2004	Nam	Đà Nẵng	8,22
84	Nguyễn Quốc Thịnh	11/04/2005	Nam	Ninh Thuận	8,20
85	Trương Đình Bình	06/01/2005	Nam	Đắk Lắk	8,19
86	Nguyễn Thành Ý	08/10/2005	Nam	Phú Yên	8,18
87	Lê Thuận Tiến	02/10/2005	Nam	Kiên Giang	8,16
88	Nguyễn Anh Kiệt	30/09/2005	Nam	Nam Định	8,15

Tổng cộng có: 88 thí sinh

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH
QUY NĂM 2023 THEO PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN DỰA TRÊN KẾT QUẢ KỲ THI ĐÁNH
GIÁ NĂNG LỰC CỦA ĐGQG-HCM**

(Đính kèm Quyết định 16/QĐ-ĐHDK ngày 05/7/2023 của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Tổng điểm
1	Nguyễn Tiến Quốc Trường	07/12/2005	Nam	Đắk Nông	934
2	Nguyễn Hồng Quân	19/05/2004	Nam	Đà Nẵng	866
3	Trương Phương Nhi	31/05/2005	Nữ	Bến Tre	862
4	Trần Nhật Phương Vy	05/08/2005	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	857
5	Vũ Tiến Danh	29/04/2005	Nam	Đắk Lắk	853
6	Đinh Hồng Ngọc Anh	13/01/2005	Nữ	Đà Nẵng	843
7	Hoàng Minh Trí	11/10/2005	Nam	Bà Rịa - Vũng Tàu	830
8	Phạm Văn Thành	26/09/2005	Nam	Lâm Đồng	820
9	Nguyễn Phước Hưng	02/07/2005	Nam	Vĩnh Long	805
10	Phạm Phong Phú	10/07/2005	Nam	Bạc Liêu	823
11	Tạ Mai Khanh	14/02/2005	Nữ	Lâm Đồng	802
12	Thái Quốc Trung	16/02/2005	Nam	Lâm Đồng	789
13	Nguyễn Thanh Phát	22/01/2005	Nam	Quảng Nam	785
14	Nguyễn Lê Minh Thái	25/04/2005	Nam	Long An	774
15	Lê Doãn Hà Trung	01/01/2005	Nam	Kiên Giang	774
16	Chung Gia Khánh	11/09/2005	Nam	Long An	761

Tổng cộng có: 16 thí sinh